

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 201/2024/HSST  
Ngày: 14/8/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Thành Hưng

2/ Ông Nguyễn Văn Quân

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thông – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nụ – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 275/2024/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 978/2024/HSST-QĐ ngày 16/7/2024 với hình thức xét xử trực tuyến. Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Điểm cầu thành phần: Phòng xử trực tuyến – Nhà tạm giữ Công an Quận 12 đối với bị cáo:

**Bùi Thị Thanh T;** Giới tính: Nữ. Sinh năm 1988; Tại: Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: B đường Chánh Hg, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Bùi Tấn P (chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L; hoàn cảnh gia đình: Chồng: Chưa có; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019 (02 trẻ đang được bà Nguyễn Thị L nuôi dưỡng). Tiền án, tiền sự: Không  
- Bị bắt quả tang ngày 09/01/2024 (Bl 09; 18) - Có mặt.

*\*Người bị hại:* Chị **Trịnh Thị Ngọc H**, sinh năm 1989.

Trú tại: A, Quang T, khu phố 7, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh - Có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm, không có tiền tiêu xài, bản thân nghiện ma túy nên Bùi Thị Thanh T nảy sinh ý định cướp tài sản của người khác. Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 09/01/2024, sau khi sử dụng xong ma túy, Bùi Thị Thanh T lấy 01 con dao Thái lan, cán màu vàng tại quán nước ở công viên thuộc Tổ 54D, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh rồi cất giấu vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Max không có biển số nhằm mục đích sử dụng làm hung khí để cướp tài sản. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Max không có biển số nêu trên đi đến cửa hàng F88, địa chỉ số 73/3 đường Phan Văn Hón, Tổ 76, Khu phố 6, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T dựng xe mô tô trước cửa hàng F88 rồi đi bộ vào bên trong cửa hàng nhằm mục đích quan sát thì phát hiện chị Trịnh Thị Ngọc H, là nhân viên cửa hàng đang ngồi bên trong quầy. T giả vờ hỏi chị H về thủ tục chuyển tiền nhanh. Sau khi nghe chị H cho biết việc chuyển tiền nhanh phải có căn cước công dân thì T đi ra xe mô tô lấy con dao Thái lan cất giấu vào trong lưng quần phía bên trái rồi tiếp tục quay vào bên trong cửa hàng F88. Sau khi chị H hỏi T thì ngay lập tức T lấy con dao giấu trong người ra cầm bằng tay phải và nhanh chóng xông đến chỗ chị H nhằm mục đích đe dọa, không chừa chị H để cướp tiền thì bị chị H giật lấy con dao và tri hô thì được người dân không chừa, bắt giữ T giao Công an phường Tân Thới Nhất, Quận 12 lập hồ sơ xử lý (BL18 - 21). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Bùi Thị Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 225/CT-VKS, ngày 11/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Bùi Thị Thanh T về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo Bùi Thị Thanh T khai nhận hành vi dùng dao lưỡi sắc nhọn đe dọa, uy hiếp tinh thần chị Trịnh Thị Ngọc H, nhằm mục đích cướp tiền thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Bùi Thị Thanh T về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Thanh T với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Thị Thanh T không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Bản thân nghiện ma túy, không có tiền tiêu xài, vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 09/01/2024, Bùi Thị Thanh T dùng dao lưỡi sắc nhọn dài 11cm, rộng 02cm xông vào đe dọa, uy hiếp tinh thần chị Trịnh Thị Ngọc H là nhân viên cửa hàng F88, địa chỉ số 73/3 đường Phan Văn Hớn, Tổ 76, Khu phố 6, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích cướp tiền thì bị bắt quả tang

Hành vi nêu trên của Bùi Thị Thanh T đã phạm vào tội Cướp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự.

### ***Về trách nhiệm hình sự:***

Bùi Thị Thanh T dùng dao lưỡi sắc nhọn đe dọa, uy hiếp tinh thần chị Trịnh Thị Ngọc H nhằm mục đích cướp tiền là hành vi sử dụng thủ đoạn nguy hiểm nên phạm tội theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, chưa thu lợi bất chính.... Để áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

### ***Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:***

Về phần dân sự: Bị hại trong quá trình điều tra và quá trình đưa vụ án ra xét xử không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 con dao lưỡi sắc nhọn dài 11cm, rộng 02cm; cán bằng nhựa, màu vàng dài 10cm, rộng 02cm là hung khí gây án nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yingang Maxneo màu đỏ, không có biển số, số khung RNGKCG1NG81012900, số máy VZS150FMG030900. Qua xác minh, xe mô tô trên có biển số 54L1 - 7880 do Bùi Thị Thanh T là chủ sở hữu (BL 86). Bị cáo dùng làm phương tiện di chuyển để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 USB màu đen, bên trong chứa dữ liệu liên quan đến vụ án tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Bùi Thị Thanh T** phạm tội “*Cướp tài sản*”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Thanh T** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

*Tịch thu tiêu hủy:* 01 con dao lưỡi sắc nhọn dài 11cm, rộng 02cm; cán bằng nhựa, màu vàng dài 10cm, rộng 02cm;

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Yingang Maxneo màu đỏ, không có biển số, số khung RNGKCG1NG81012900, số máy VZS150FMG030900. Qua xác minh, xe mô tô trên có biển số 54L1 - 7880 do Bùi Thị Thanh T là chủ sở hữu.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 195/QĐ-VKS ngày 11/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có quyền kháng nghị bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 1 tháng, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- |                           |      |
|---------------------------|------|
| - TAND TP. Hồ Chí Minh;   | (01) |
| - VKSND Quận 12;          | (02) |
| - VKSND Tp.HCM;           | (01) |
| - THADS Quận 12;          | (01) |
| - Phòng PC53- CA TP. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12;        | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo;                 | (01) |
| - Người tham gia tố tụng; | (01) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. | (05) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Văn Nhất**